

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HNGĐ-ST
Ngày 13-8-2021
V/v Tranh chấp về Hôn nhân và
gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Quốc Hùng

- Ông Đỗ Cao Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986. Có mặt

Địa chỉ: Khu 4, xã Minh Hòa, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Trần Bảo C, sinh năm 1984. Có mặt.

Địa chỉ: Khu Thắng Lợi, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/3/2021 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Trần Bảo C kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 12 tháng 6 năm 2014. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do hai bên không còn tôn trọng thương yêu nhau nữa, không thống nhất trong cách xây dựng làm ăn kinh tế, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Bảo C để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị T xác định hai vợ chồng có ba con chung là Trần Bình C, sinh ngày 06/11/2005, Trần Khánh L, sinh ngày 07/3/2010 và Trần Bảo L, sinh ngày 23/3/2012. Sau ly hôn, chị T có quan điểm đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, không đề nghị anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/3/2021, trong quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Trần Bảo C trình bày quan điểm:

Anh và chị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc năm 2014; Quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như chị T trình bày là đúng, nay tình cảm vợ chồng không còn, chị T xin ly hôn anh nhất trí và anh cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị T. Về con chung: Anh C xác định hai vợ chồng có ba con chung như chị T trình bày là đúng, khi ly hôn anh cũng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa các đương sự có quan điểm giải quyết vụ án: Hai bên thuận tình ly hôn; Về con chung chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Trần Bình C, sinh ngày 06/11/2005, Trần Khánh L, sinh ngày 07/3/2010, anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Bảo L, sinh ngày 23/3/2012, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Chị T và anh C đều không đề nghị Tòa án giải quyết, về án phí chị T và anh C đề nghị giải quyết theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về trình tự, thủ tục tố tụng*: Chị Nguyễn Thị T có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị xin ly hôn với anh Trần Bảo C. Căn cứ khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Bảo C tự nguyện kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; như vậy chị T và anh C kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Chị T và anh C chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tôn trọng thương yêu nhau, không quan tâm đến nhau, nay chị T và anh C thuận tình ly hôn được Hội

đồng xét xử chấp nhận vì: Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài.

[3] Về con chung: Chị T và anh C có quan điểm về việc người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như đã nêu trên là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận: Chị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Trần Bình C, sinh ngày 06/11/2005, Trần Khánh L, sinh ngày 07/3/2010, anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Bảo L, sinh ngày 23/3/2012, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên đều tự nguyện không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Chị T và anh C không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, khoản 1,2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân, Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Bảo C.

2. Về con chung:

Xử: Công nhận sự thỏa thuận về việc trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Bình C, sinh ngày 06/11/2005 và Trần Khánh L, sinh ngày 07/3/2010; Anh Trần Bảo C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Bảo L, sinh ngày 23/3/2012 kể từ khi vợ chồng ly hôn đến khi con chung đã thành niên. Chị T và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau vì chị Nguyễn Thị T và anh Trần Bảo C tự nguyện không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Bảo C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, các thành viên trong gia đình không ai được cản trở chị Nguyễn Thị T và anh Trần Bảo C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004482 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Xuân Trường